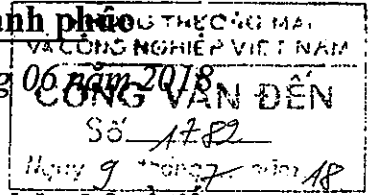


ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ GIANG  
Số 195/KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Giang, ngày 29 tháng 06 năm 2018



## KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2018 và những năm tiếp theo

Thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo; trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2018 của Chính phủ. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện nghị quyết, với nội dung chủ yếu sau:

### I. Mục đích yêu cầu

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19/2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, trong đó xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và tiến độ thực hiện đối với từng nhiệm vụ được giao. Đảm bảo việc triển khai Kế hoạch kịp thời, thực hiện đồng bộ các giải pháp tại tất cả các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh.

2. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch tại đơn vị; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến Kế hoạch đến từng cán bộ, công chức, viên chức trong mỗi cơ quan, đơn vị và thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch.

3. Nâng cao vai trò của các Hiệp Hội doanh nghiệp và Hội doanh nhân trẻ trên địa bàn tỉnh trong việc phối hợp, trao đổi thông tin, phản ánh những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp với các ngành, các cấp để tập trung tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ sản xuất kinh doanh.

### II. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu

1. Phân đấu tổng điểm chỉ số PCI năm 2018, xếp hạng 51/63 tỉnh/thành trên cả nước, 6/14 tỉnh so với các tỉnh trong khu vực miền núi Phía bắc. Cụ thể: đối với 10 chỉ số thành phần, phân đấu ưu tiên tập trung cải thiện chỉ số có trọng số điểm 20%, 10% và thứ hạng còn thấp gồm: Hỗ trợ doanh nghiệp, tiếp cận đất đai, gia nhập thị trường, tính minh bạch, đào tạo lao động, chi phí không chính thức. Cải thiện vượt bậc chỉ số đào tạo lao động lên vị trí nhóm trung bình. Các chỉ số còn lại đều cải thiện và tăng điểm.

2. Hoàn thiện cơ chế chính sách, đơn giản hóa, công khai thủ tục hành chính theo hướng tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường sự phối hợp liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính nhằm giảm tối đa về thời gian và quy trình giải quyết, tiết kiệm chi phí cho doanh nghiệp và người dân; đảm bảo công khai minh bạch và nâng cao trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước ở tất cả các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh.

3. Thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công trực tuyến và chính quyền điện tử, áp dụng hệ quản lý chất lượng ISO vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

4. Nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ điện tử đối với các lĩnh vực thuế, thành lập doanh nghiệp. Cụ thể: Thành lập doanh nghiệp giải quyết đúng thời hạn 100% hồ sơ đăng ký qua mạng thời gian 01 ngày; kê khai thuế đạt 100%, nộp thuế đạt 95%; đồng thời tăng cường thực hiện liên thông trong giải quyết các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư, tài nguyên môi trường, cấp phép xây dựng, phòng cháy chữa cháy...

5. Hỗ trợ doanh nghiệp phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng thương hiệu, lưu thông hàng hóa, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm; tạo môi trường thuận lợi, bình đẳng, công khai minh bạch trong tiếp cận thông tin về tín dụng, đất đai, quy hoạch... giữa các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế; tạo lập hệ thống hỗ trợ khởi sự kinh doanh, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, ổn định, tự do sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp.

6. Thực hiện nghiêm các quy định, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, đơn giản hóa hồ sơ, quy trình và thực hiện giao dịch điện tử trong kê khai, thu, chi và giải quyết chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

7. Phấn đấu rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính (TTHC): Nộp thuế và các lĩnh vực kho bạc nhà nước; vận tải; chứng nhận đăng ký đầu tư; cấp phép xây dựng, thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định thiết kế kỹ thuật; thủ tục đăng ký sở hữu tài sản sau hoàn công; tiếp cận điện năng; thông quan hàng hóa qua biên giới; vay vốn... Cụ thể: giải quyết miễn, giảm thuế tối đa 20 ngày; kiểm tra trước hoàn thuế tối đa 30 ngày; giải quyết hồ sơ miễn, giảm tiền sử dụng đất và thuê đất, thuê mặt nước là 10 ngày; đăng ký bổ sung sở hữu tài sản gắn liền với đất thời gian 14 ngày; lĩnh vực đầu tư giảm 30% thời gian giải quyết TTHC cấp chứng nhận đăng ký đầu tư; lĩnh vực xây dựng giảm 45%, trong đó cấp phép xây dựng giảm 77% thời gian; lĩnh vực vận tải giải quyết TTHC giảm từ 3-5%; thẩm định các dự án giảm 30%; lĩnh vực thông quan hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành: hàng hóa xuất khẩu: tối đa dưới 48 giờ  $\approx$  5 ngày, hàng hóa nhập

khẩu: tối đa dưới 56 giờ  $\approx$  7 ngày; thời gian thông quan đối với hàng hóa thông thường: hàng hóa nhập khẩu luồng xanh là dưới 20 phút, luồng vàng dưới 13 giờ, luồng đỏ dưới 50 giờ, đối với hàng hóa xuất khẩu: luồng xanh dưới 05 phút, luồng vàng dưới 5 giờ, luồng đỏ 19 giờ và thời gian thông quan đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa thuộc luồng xanh bình quân từ 2 - 2,5 phút/phương tiện; lĩnh vực kho bạc Nhà nước giảm 30% các TTHC, thời gian kiểm soát hồ sơ, chứng từ số từ 7 ngày xuống từ 1-4 ngày làm việc; tiếp cận điện năng tối đa 24 ngày; thời gian giải quyết thủ tục vay vốn giảm 30%.

8. Nâng cao năng lực cạnh tranh ngành du lịch để du lịch từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần cải thiện năng lực cạnh tranh ngành du lịch của cả nước. Cụ thể: bảo tồn địa mạo, địa chất, nâng cao chất lượng về các dịch vụ lưu trú...

### **III. Một số giải pháp chủ yếu và nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện**

#### **1. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Là đầu mối chủ trì theo dõi và thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số Tính năng động (theo kết quả đánh giá PCI) đảm bảo năm trong top 33/37; Chỉ số Chi phí thời gian (theo kết quả đánh giá PCI) đảm bảo năm trong top 09/63; Chỉ số Tính minh bạch năm trong top 38/63.

- Phối hợp với các sở, ngành: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục Thuế, Bảo hiểm xã hội tỉnh tham mưu triển khai hiệu quả cải thiện chỉ tiêu về Khởi sự kinh doanh đạt chỉ tiêu Nghị quyết 19- 2018/NQ-CP.

- Theo dõi, phối hợp với các cơ quan liên quan có trách nhiệm thực hiện các giải pháp cải thiện các chỉ số thành phần PCI (theo kết quả đánh giá PCI) đảm bảo: Chỉ số Chi phí gia nhập thị trường đứng thứ 23/63; Chỉ số hỗ trợ doanh nghiệp năm trong top 41/63; Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng năm trong top 15/63.

- Tăng cường công tác tuyên truyền với hình thức đa dạng nhằm thu hút sự quan tâm và khích lệ doanh nghiệp, công dân thực hiện đăng ký kinh doanh qua mạng. Duy trì các hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng, đẩy mạnh áp dụng với giao dịch trên mạng và trả kết quả ngay trong ngày kể từ khi tiếp nhận hồ sơ bằng bản giấy tại cơ quan đăng ký kinh doanh, giải quyết đúng thời hạn 100% hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng.

- Tiếp tục nghiên cứu, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư so với quy định tại các văn bản pháp luật quy định về đầu tư, đồng thời tiếp tục tổ chức thực hiện rà soát các quy định liên quan đến hoạt động đầu tư gắn với sử dụng đất, xây dựng và môi trường; tổng hợp những bất cập, vướng mắc để đề xuất UBND tỉnh kiến nghị với Trung ương các bộ, ngành có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung.

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12/6/2017 và các nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư và ban hành hướng dẫn trình tự thủ tục dự án đầu tư ngoài ngân sách vào tỉnh.

- Tham mưu ban hành sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp sau đăng ký thành lập trên địa bàn tỉnh thay thế cho Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 22/3/2016 của UBND tỉnh.

- Thường xuyên đăng tải danh sách doanh nghiệp chậm triển khai hoạt động kinh doanh và doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh; Đăng tải danh sách các dự án đầu tư chậm triển khai hoạt động, các dự án đầu tư ngừng triển khai hoạt động đầu tư trên cổng thông tin điện tử của Sở.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các thủ tục công bố thông tin doanh nghiệp, công bố thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và Thông báo mẫu con dấu theo phương thức điện tử, tăng tỷ lệ giải quyết thủ tục trực tuyến.

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư; chủ động tiếp cận, mời gọi các nhà đầu tư lớn có năng lực và kinh nghiệm đầu tư vào các lĩnh vực, như: sản xuất, chế biến nông lâm nghiệp, dịch vụ, thương mại, du lịch, kinh tế biên mậu;... Thường xuyên rà soát, bổ sung danh mục các dự án trọng điểm thu hút đầu tư làm cơ sở để vận động, xúc tiến đầu tư. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định các dự án đầu tư đảm bảo hiệu quả kinh tế - xã hội, khả năng tài chính để thực hiện dự án.

- Cung cấp các dịch vụ phát triển kinh doanh: Đào tạo, tư vấn, thông tin, thị trường; xây dựng kế hoạch trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa; tổ chức các khóa đào tạo hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tăng cường năng lực quản trị, minh bạch tài chính; tổ chức đào tạo nâng cao nghiệp vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa cho cán bộ các sở, ngành, địa phương và Hiệp Hội doanh nghiệp, Hội Doanh nhân trẻ.

- Phối hợp với Tỉnh đoàn, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai Kế hoạch 144/KH-UBND ngày 26/4/2018 của UBND tỉnh về chương trình nâng cao năng lực khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo hệ sinh thái khởi nghiệp tỉnh Hà Giang.

- Tham mưu triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ và Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

## **2. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì nghiên cứu, tham mưu đề xuất các chính sách phù hợp đẩy mạnh và khuyến khích hoạt động đổi mới sáng tạo, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành và địa phương liên quan tham mưu các cơ chế hỗ trợ việc hình thành và phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ. Đổi mới cơ chế quản lý, thu hút nguồn đầu tư xã hội hóa cho hoạt động khoa học công nghệ; hướng dẫn, triển khai thực hiện Chương trình Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp về lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2017-2020.

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch Đột phá về ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2016-2020; Xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm đặc sản của tỉnh Hà Giang giai đoạn 2016-2020; Dự án Nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa của doanh nghiệp tỉnh Hà Giang.

- Nghiên cứu các nội dung hướng dẫn tại Văn bản số 1919/BKH-CN-PTTTDN ngày 13/6/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ và căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án hỗ trợ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 theo Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ; khuyến khích thành lập vườn ươm doanh nghiệp, cơ sở ươm tạo công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo có tiềm năng phát triển trong một số lĩnh vực có lợi thế cạnh tranh trên địa bàn tỉnh.

## **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì tham mưu các giải pháp toàn diện cải thiện chỉ số Hạ tầng viễn thông, CNTT; Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin theo từng năm nhằm tạo môi trường thuận lợi phát triển Chính phủ điện tử phù hợp với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Chủ trì thực hiện hiệu quả mục tiêu phấn đấu là địa phương thuộc nhóm đầu cả nước trong ứng dụng và triển khai chính phủ điện tử đạt hiệu quả.

- Chủ trì phối hợp đơn vị nghiên cứu, tham mưu các giải pháp thúc đẩy phát triển doanh nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ thông tin - viễn thông.

- Lập cơ sở dữ liệu kết nối trực tiếp với các ngành về trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh tạo mối thông nhất về thông tin nhằm đảm bảo dữ liệu chính xác tạo điều kiện cho nhà đầu tư theo dõi các thay đổi kiến nghị bãi bỏ, sửa đổi quy định của nhà nước và tỉnh nhanh nhất.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan trên địa bàn tỉnh kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng thẻ viễn thông, thẻ game của các công ty viễn thông; tăng cường

quản lý chặt chẽ hoạt động cung ứng các trò chơi điện tử trực tuyến nhằm ngăn chặn các hình thức cờ bạc trá hình, bất hợp pháp.

- Phát triển hạ tầng bưu chính viễn thông theo hướng hiện đại, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ và các dịch vụ công nghệ thông tin.

#### **4. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Tiếp tục thực hiện thủ tục Đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất trong thời gian 14 ngày; bãi bỏ hồ sơ không cần thiết, đơn giản hóa nội dung hồ sơ, thủ tục hành chính theo quyết định 2093/QĐ-UBND ngày 22/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.


- Là đầu mối chủ trì theo dõi và thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số Tiếp cận đất đai (theo đánh giá của PCI) đảm bảo nằm trong top 39/63 tỉnh.

- Tham mưu cho UBND tỉnh công bố, công khai Quy hoạch (điều chỉnh) sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối 2016-2020; thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 cấp huyện làm căn cứ thu hồi đất, giao đất thực hiện các công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành quyết định điều chỉnh quy định mức bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang thay thế Quyết định số 07/2015/QĐ-UBND ngày 09/6/2015 của UBND tỉnh. Hướng dẫn trình tự thủ tục tiếp cận đất đai của các loại hình dự án đầu tư ngoài ngân sách vào tỉnh.

- Đưa vào vận hành cơ sở dữ liệu đất đai của 03 huyện (Bắc Mê, Quản Bạ, Quang Bình) trong năm 2018 để cung cấp thông tin đất đai, tài sản gắn liền đất và tình trạng hồ sơ thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đồng thời, tiếp tục triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tại 02 huyện Vị Xuyên và Hoàng Su Phì.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3,4; xây dựng hệ thống thông tin giá đất và bản đồ giá đất, cơ sở dữ liệu về kết quả cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cơ sở dữ liệu môi trường và nâng cấp hạ tầng kỹ thuật phục vụ tiếp nhận, xử lý, lưu giữ quan trắc chất thải tự động.

#### **5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực du lịch tỉnh Hà Giang đến năm 2020. Chủ động phối hợp với các cơ sở đào tạo du lịch trên cả nước để tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác du lịch, đặc biệt là hướng dẫn nghiệp vụ cho lao động trực tiếp tại các cơ sở du lịch. Khuyến khích thực hiện xã hội hóa đào tạo nguồn nhân lực du lịch. 

- Tổ chức rà soát các quy định pháp luật về du lịch và dịch vụ liên quan; bãi bỏ hoặc kiến nghị bãi bỏ các quy định không hợp lý, không còn phù hợp; cải cách mạnh mẽ các thủ tục hành chính; cải thiện hơn quyền tự do kinh doanh, tăng mức độ an toàn và giảm chi phí kinh doanh về hoạt động du lịch.

- Tham mưu cho tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các quy hoạch và dự án đầu tư phát triển các trung tâm văn hóa, du lịch theo các quyết định phê duyệt các quy hoạch phát triển tỉnh Hà Giang của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 310/QĐ-TTG phê duyệt Quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn tỉnh Hà Giang; Quyết định số 438/QĐ-TTG về phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn; Quyết định 2057/QĐ-TTG về phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển du lịch khu du lịch quốc gia Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn tỉnh Hà Giang đến năm 2025, tầm nhìn 2030). Tiếp tục tham mưu cho tỉnh triển khai có hiệu quả Nghị quyết khuyến khích phát triển du lịch tỉnh Hà Giang.

- Đổi mới và đa dạng hóa phương thức xúc tiến du lịch; tăng cường xúc tiến du lịch. Kết nối với các công ty du lịch có tiềm năng để hợp tác xây dựng phát triển các tour, tuyến du lịch đến Hà Giang theo hướng chia sẻ lợi ích giữa các đối tác trong chuỗi dịch vụ du lịch. Chú trọng hoạt động tiếp thị du lịch tại các thị trường nguồn; Đầu tư nguồn lực cho hoạt động xúc tiến du lịch của tỉnh, có sự liên kết chặt chẽ giữa các ngành, các địa phương.

- Nghiên cứu, phát triển sản phẩm du lịch chủ đạo như du lịch văn hóa - lịch sử, du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng, du lịch cộng đồng, du lịch tâm linh, du lịch địa chất, địa mạo. Đồng thời, mở rộng phát triển các sản phẩm du lịch mới, có tiềm năng như du lịch mạo hiểm, du lịch vui chơi giải trí, công viên chuyên đề, tham dự sự kiện - lễ hội, trình diễn nghệ thuật.

## **6. Sở Tư pháp**

- Là đầu mối chủ trì, theo dõi và thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số thành phần PCI (theo kết quả đánh giá PCI) đảm bảo Chỉ số Thiết chế pháp lý & An ninh trật tự xếp thứ hạng 4/63 .

- Tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về trọng tài thương mại và hòa giải ở cơ sở.

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND tỉnh ban hành có liên quan đến thu hút đầu tư để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ cho phù hợp với quy định của pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

## **7. Sở Lao động, Thương binh và xã hội**

- Là đầu mối chủ trì theo dõi và thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số Đào tạo lao động (theo kết quả đánh giá PCI) đảm bảo xếp thứ hạng 58/63. *2*

- Triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục nghề nghiệp – việc làm giai đoạn 2016-2020. Đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo nghề và năng suất lao động để đáp ứng nhu cầu thị trường lao động cả về số lượng, chất lượng, cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo; đa dạng các hình thức dạy nghề cho lao động nông thôn. Khuyến khích các doanh nghiệp tăng cường hợp tác, liên kết với cơ sở đào tạo để phát triển đào tạo theo nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp và thị trường; quản lý tốt lao động người nước ngoài làm việc tại tỉnh.

- Tham mưu, chính sách thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao (lao động Hà Giang chưa đáp ứng được) về làm việc tại địa phương theo nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp.

- Đổi mới cơ chế chính sách, tạo môi trường thuận lợi cho các đơn vị, doanh nghiệp và người lao động trong lĩnh vực tuyển dụng, sử dụng lao động trong nước và lao động nước ngoài. Hướng dẫn, xử lý và giải đáp kịp thời những phát sinh, vướng mắc về thực hiện pháp luật lao động trong quan hệ lao động của doanh nghiệp, tạo môi trường lao động hài hòa, ổn định, giúp doanh nghiệp phát triển sản xuất - kinh doanh.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng thu, chi chính sách bảo hiểm xã hội, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các quy định nhằm đảm bảo đơn giản hóa các quy trình, thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích các doanh nghiệp, người lao động tham gia bảo hiểm xã hội.

### **8. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch về giáo dục và đào tạo trên địa bàn toàn tỉnh nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục thực hiện quyền tự chủ về tài chính, tự chủ về chương trình, nội dung đào tạo và khảo thí cho các cơ sở giáo dục, đào tạo; tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà trường thực hiện đổi mới giáo dục và đào tạo gắn với việc kiểm soát chặt chẽ chất lượng đầu ra.

- Năm 2018, kế hoạch đánh giá 53 cơ sở giáo dục, trong đó: Mầm non 20 trường; Tiểu học 14 trường; THCS 16 trường; THPT 03 trường.

- Phấn đấu 100% các đơn vị trường học trong toàn tỉnh sử dụng sổ sách điện tử thay hình thức giấy truyền thống; 100% các đơn vị trường học trong toàn tỉnh có website đơn vị; Hệ thống quản lý văn bản điều hành IOffice đến 100% các đơn vị trường học; 100% các trường được cấp tài khoản trên trang web “Trường học kết nối”.<sub>2</sub>



## **9. Sở Xây dựng**

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính. Các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở xây dựng giảm trung bình 45% thời gian giải quyết theo quy định, trong đó thủ tục cấp phép xây dựng giảm 77% thời gian giải quyết theo quy định.

- Tiếp tục triển khai, phổ biến, hướng dẫn thực hiện Luật Xây dựng, Luật Nhà ở, Luật kinh doanh bất động sản và Luật Quy hoạch đô thị; Công khai các thông tin về quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận, nghiên cứu cơ hội đầu tư.

- Thực hiện một cửa điện tử liên thông đối với các thủ tục thẩm định dự án đầu tư, thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công.

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3,4 đối với các thủ tục liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp như thủ tục cấp giấy phép xây dựng, thủ tục cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng.

## **10. Sở Công thương**

- Thường xuyên phối hợp với các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố, Công ty Điện lực Hà Giang thực hiện quy trình thủ tục Tiếp cận điện năng, phân đấu chỉ tiêu Tiếp cận điện năng thực hiện trong thời gian 24 ngày.

- Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, cập nhật các quy định mới. Xem xét giảm thiểu hồ sơ, thủ tục, thời gian đối với các thủ tục hành chính như: Tham gia ý kiến thiết kế cơ sở các dự án, thẩm định công trình điện, thời gian thẩm định cấp phép hoạt động Vật liệu nổ công nghiệp, giấy phép kinh doanh khí và khí hóa lỏng, kinh doanh xăng dầu, Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP...; kịp thời loại bỏ các thủ tục không cần thiết làm ảnh hưởng đến nhà đầu tư.

- Khuyến khích tạo điều kiện phát triển thị trường trong nước như: Kịp thời cung cấp thông tin mời các doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước, đồng thời có kế hoạch tổ chức hội chợ tại tỉnh hàng năm, vận động và hỗ trợ các doanh nghiệp trong tỉnh tham gia, qua đó giúp doanh nghiệp quảng bá sản phẩm của địa phương và có cơ hội tìm kiếm các đối tác.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp hoàn thiện tiêu chí số 4 (Điện nông thôn) đối với các xã phân đấu đạt chuẩn NTM trong kế hoạch năm 2018.

- Khuyến khích tạo điều kiện phát triển thị trường trong nước như: Kịp thời cung cấp thông tin mời các doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước, vận động và hỗ trợ các doanh nghiệp trong tỉnh tham gia, giúp doanh nghiệp quảng bá sản phẩm của địa phương và có cơ hội tìm kiếm các đối tác.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu thị trường, xây dựng cơ sở dữ liệu các thị trường xuất khẩu, các nhóm hàng xuất khẩu thế mạnh của tỉnh; Tiếp tục thực hiện Chương trình phát triển kinh tế cửa khẩu giai đoạn 2016-2020; Tiếp tục triển

khai thực hiện Nghị quyết số 120/2017/NQ-HĐND ngày 8/12/2017 của HĐND tỉnh về hỗ trợ phát triển kinh tế biên mậu trên địa bàn tỉnh.

### **11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp; tập trung mở rộng diện tích sản xuất hàng hóa theo hướng đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật (GAP, VietGAP) gắn với xây dựng thương hiệu sản phẩm sạch, an toàn theo chuỗi giá trị; sản xuất tập trung theo mô hình gia trại, trang trại và tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp sạch, nông nghiệp công nghệ.

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát đánh giá tình hình triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh tại Nghị quyết số 209/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015, Nghị quyết số 86/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

- Phối hợp các huyện/thành phố triển khai thực hiện Đề án tích tụ đất giai đoạn 2017 – 2020 nhằm tạo quỹ đất sạch thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

### **12. Sở Nội vụ**

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương Triển khai thực hiện hiệu quả chương trình cải cách hành chính của tỉnh năm 2018, trong đó đặc biệt quan tâm cải cách thủ tục hành chính liên quan đến môi trường đầu tư...;

- Chú trọng công tác tổ chức, cán bộ, thực hiện theo Nghị quyết TW6 (khóa XII) gắn với thực hiện Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 5/7/2016 về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh năm 2016 – 2020.

- Triển khai nhiều cách thức đánh giá chất lượng cán bộ công chức, nhất là tại các Trung tâm hành chính công tỉnh và huyện, thành phố nhằm nâng cao trách nhiệm, thái độ ứng xử làm việc của đội ngũ cán bộ tiếp xúc làm việc trực tiếp với nhà đầu tư, doanh nghiệp tại TTHC tỉnh và cấp huyện, cần nghiêm túc thay thế những người không đủ năng lực, trình độ và phẩm chất.

### **13. Sở Tài chính**

- Phối hợp với các sở, ngành và UBND huyện, thành phố là thành viên Hội đồng thẩm định giá đất của tỉnh thẩm định giá đất cụ thể đối với các dự án đầu tư được Nhà nước cho thuê đất và đấu giá quyền sử dụng đất kịp thời, đảm bảo theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Thực hiện nghiêm công tác quản lý nhà nước về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; đảm bảo các doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả, bảo toàn, phát triển vốn.

đầu tư, khuyến khích doanh nghiệp nhà nước hoạt động theo cơ chế thị trường và cạnh tranh bình đẳng như các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác.

- Hướng dẫn thực hiện các chính sách, chế độ quản lý tài chính doanh nghiệp của các loại hình doanh nghiệp, tài chính hợp tác xã và kinh tế tập thể; chính sách tài chính phục vụ chuyển đổi sở hữu, cổ phần hóa đơn vị sự nghiệp công lập.

#### **14. Sở Ngoại vụ**

- Tích cực làm cầu nối về hợp tác quốc tế, tham mưu cho tỉnh thực thi các chính sách đối ngoại.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương trong hoạt động đối ngoại, chú trọng quan hệ đối ngoại với các nước có quan hệ hợp tác truyền thống và tăng cường, mở rộng quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực với các địa phương từ các nước trên thế giới để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xúc tiến đầu tư, tranh thủ nguồn lực từ nước ngoài đầu tư vào tỉnh. Đặc biệt là trong lĩnh vực như: Nâng cao chất lượng hạ tầng du lịch, y tế, chăm sóc sức khỏe, an ninh và an toàn, vệ sinh môi trường các khu, địa điểm du lịch.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức tập huấn nâng cao năng lực hội nhập quốc tế cho các sở, ngành, địa phương và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ các Doanh nghiệp nước ngoài hoạt động tại Hà Giang.

#### **15. Sở Y tế**

- Tiếp tục rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật, các cơ chế chính sách nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hoạt động có hiệu quả trong lĩnh vực khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe, an toàn thực phẩm... và các lĩnh vực liên quan đến phát triển y tế.

- Thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính về khám chữa bệnh BHYT, bảo đảm chất lượng an toàn thực phẩm, kiểm dịch y tế. Từng bước hoàn thiện quy trình khám chữa bệnh và kết nối liên thông về giám định, thanh quyết toán chi phí KCB BHYT nhằm giảm bớt thời gian cho người bệnh và nhân dân.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Cục Hải quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về an toàn thực phẩm nhằm tạo bước chuyển biến đột phá trong quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu.

#### **16. Sở Giao thông vận tải**

- Chủ trì tham mưu nâng cao hiệu quả chỉ số hạ tầng cơ sở liên quan đến hạ tầng giao thông.

- Thực hiện giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực vận tải từ 3-5% so với quy định; giảm 1/3 thời gian thẩm định các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, bảo trì đường bộ và quản lý kết cấu hạ tầng giao thông.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục để khởi công các dự án hạ tầng trọng điểm, huyết mạch trên địa bàn tỉnh, đảm bảo hoàn thành và đưa vào khai thác đúng tiến độ, tham mưu các giải pháp thiết thực nhằm giảm bớt thời gian đi lại, vận chuyển hàng hóa cho nhà đầu tư, doanh nghiệp.

- Tham mưu UBND tỉnh các giải pháp thúc đẩy dịch vụ logistic, từng bước giảm chi phí logistic để tạo thuận lợi và giảm chi phí kinh doanh, hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu các ngành kinh tế.

### **17. Cục Thuế tỉnh**

- Hướng dẫn các doanh nghiệp nâng cao chất lượng hồ sơ khai thuế qua mạng Internet và triển khai nộp thuế điện tử.

- Thực hiện giao dịch “ một cửa liên thông” với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh trong việc cấp mã số thuế, con dấu và mã số doanh nghiệp.

- Duy trì đảm bảo số doanh nghiệp thực hiện kê khai thuế điện tử đạt 100% và tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử tối thiểu đạt 95%.

- Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với thời gian quy định: Đối với thủ tục giải quyết miễn, giảm thuế thực hiện tối đa 20 ngày; kiểm tra trước hoàn thuế thực hiện tối đa 30 ngày; Giải quyết thủ tục hành chính về Miễn, giảm thu tiền sử dụng đất và Miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước, thời hạn giải quyết hồ sơ còn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

### **18. Cục Hải quan tỉnh**

- Thực hiện hiệu quả Luật Hải quan năm 2014. Đảm bảo công tác quản lý hải quan hiện đại, tiện lợi, tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh:

- Duy trì, giám sát và vận hành Hệ thống VNACCS/VCIS và cơ chế một cửa quốc gia ổn định, an ninh, an toàn 24/7.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng, các cơ quan quản lý chuyên ngành tạo điều kiện thuận lợi tối đa để thông quan nhanh chóng hàng hóa xuất nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất nhập cảnh qua biên giới.

- Tiếp tục thực hiện thỏa thuận hợp tác phối hợp thu với các Ngân hàng thương mại theo Thông tư 184/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính để mở rộng việc triển khai thực hiện thanh toán thuế, lệ phí hải quan bằng phương thức điện tử (e-Payment), đặc biệt là thanh toán nộp thuế điện tử và thông quan điện tử 24/7.

- Tiếp tục triển khai các thủ tục hành chính trên dịch vụ công trực tuyến; chủ động rà soát, đề xuất cắt giảm các thủ tục hành chính còn bất cập lên cấp có thẩm quyền.

### **19. Bảo hiểm xã hội tỉnh**

- Rà soát, đơn giản hóa quy trình, thủ tục kê khai thu, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Phân đấu rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục nộp bảo hiểm bắt buộc đối với doanh nghiệp xuống dưới 49 giờ/năm vào năm 2018.

- Đẩy mạnh giao dịch điện tử trong lĩnh vực kê khai thu, cấp sổ, thẻ, giải quyết chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; thực hiện giao - nhận, chuyển - phát hồ sơ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế qua dịch vụ bưu chính.

- Phát triển hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế, nâng cao chất lượng công tác giám định bảo hiểm y tế, đặc biệt là giám định điện tử để nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng quỹ bảo hiểm y tế, đảm bảo quyền lợi người bệnh.

### **20. Thanh tra tỉnh**

- Là đầu mối theo dõi và thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số Chi phí không chính thức (theo kết quả đánh giá PCI) đảm bảo xếp hạng 47/63 tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra, đặc biệt là thanh tra chuyên ngành. Đảm bảo nguyên tắc một năm thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp theo kế hoạch không quá một lần đối với một doanh nghiệp.

- Tiếp tục công khai hòm thư góp ý điện tử và đường dây nóng của cơ quan tại trụ sở, Trang thông tin điện tử Thanh tra tỉnh, để kịp thời tiếp nhận, giải quyết những kiến nghị, phản ánh của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp góp phần phát huy tinh thần dân chủ và nâng cao hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ công vụ.

### **21. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ban, ngành rà soát các quy định, TTHC để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những quy định, TTHC không thật sự cần thiết, TTHC có nhiều khâu trung gian, rườm rà, chồng chéo, thành phần hồ sơ phức tạp, thời gian giải quyết kéo dài... gây cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và đẩy mạnh việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục thực hiện công khai đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, phân loại và phối hợp giải quyết phản ánh, kiến nghị, phản biện chính sách của doanh nghiệp và người dân qua Hệ thống thông tin điện tử tại: <http://nguoidan.chinhphu.vn> và <http://doanhnghiep.chinhphu.vn> của Văn phòng Chính phủ nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp. 2

- Thực hiện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố theo quy định tại Quyết định số 2063/QĐ-UBND ngày 12/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.

## **22. Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh**

- Thực hiện thu hút, quản lý và khai thác hiệu quả khu công nghiệp (KCN), khu kinh tế (KKT) đã được Chính phủ phê duyệt; là đầu mối phối hợp với đơn vị chuyên ngành bảo đảm các điều kiện hạ tầng kỹ thuật ổn định (điện, nước, viễn thông, vận tải...).

- Tiếp tục rà soát các TTHC liên quan đến cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại các KCN đảm bảo thuận tiện, nhanh chóng cho doanh nghiệp.

- Nghiên cứu, tiếp tục cắt giảm TTHC trong lĩnh vực đầu tư vào địa bàn KCN, KKT nhằm giảm tối đa thời gian, chi phí cho nhà đầu tư, doanh nghiệp khi đến đầu tư kinh doanh tại Hà Giang.

- Triển khai đánh giá việc thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư vào KCN, Khu kinh tế.

- Công khai quỹ đất sạch trong KCN, KKT theo các hình thức khác nhau để nhà đầu tư, doanh nghiệp biết.

## **23. Kho bạc Nhà nước tỉnh**

- Phối hợp với các cơ quan thu, các ngân hàng thương mại, thực hiện đa dạng hóa các hình thức nộp thu ngân sách nhà nước, khuyến khích và hướng dẫn người dân và doanh nghiệp thu nộp bằng chuyển khoản, nộp điện tử qua hệ thống internetbanking, nộp qua thẻ ATM, nộp qua điểm chấp nhận thẻ POS tại KBNN tỉnh, tại ngân hàng Vietinbank, hạn chế thấp nhất nộp bằng tiền mặt, nhằm mục đích tạo điều kiện thuận lợi, nhanh chóng, an toàn nhất cho người dân và doanh nghiệp có nghĩa vụ nộp thuế vào NSNN.

- Công khai về nội dung thủ tục hành chính tại nơi giao dịch, cắt giảm 30% các thủ tục hành chính; thay đổi phương thức thanh toán vốn đầu tư: từ tiền kiểm sang hậu kiểm; rút ngắn thời gian kiểm soát hồ sơ, chứng từ số từ 7 ngày làm việc xuống còn 1- 4 ngày làm việc. Triển khai diện rộng dịch vụ công trực tuyến đến tất cả các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

## **24. Ngân hàng nhà nước - Chi nhánh tỉnh Hà Giang**

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng đẩy mạnh, đổi mới áp dụng linh hoạt quy trình cho vay theo chỉ đạo và hướng dẫn của ngân hàng cấp trên, tập trung theo hướng đơn giản hóa thủ tục, giảm bớt phiền hà cho khách hàng vay vốn, nhưng vẫn đảm bảo an toàn vốn vay; đa dạng hóa các sản phẩm cho vay để tiết giảm các giấy tờ, thủ tục cho khách hàng; nâng cao khả năng thẩm định để rút ngắn

thời gian giải quyết cho vay, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng. Phấn đấu giảm 30% thời gian thẩm định giải quyết cho vay vốn theo quy định, giảm 1/3 thời gian giải quyết thủ tục hành chính của ngành theo quy định.

- Cập nhật, công khai, minh bạch các thông tin về hoạt động; quy trình, hồ sơ cấp tín dụng trên Website của NHNN tỉnh và của các TCTD nhằm tạo điều kiện thuận lợi, bình đẳng cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng. Công khai đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến để tiếp nhận phản ánh và hướng dẫn giải đáp cho người dân, doanh nghiệp.

#### **25. Tòa án nhân dân tỉnh**

- Đảm bảo thực thi nghiêm minh, có hiệu quả pháp luật về hợp đồng; pháp luật về giải quyết các vụ việc dân sự, kinh doanh thương mại, lao động; pháp luật về phá sản.

- Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả trong công tác giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự, kinh doanh thương mại, lao động, phá sản thuộc thẩm quyền của Tòa án.

#### **26. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh**

- Đề ra các giải pháp để nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm soát các hoạt động tư pháp; bảo vệ lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, góp phần bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất.

#### **27. Công an tỉnh**

- Phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác đảm bảo giữ vững an ninh trật tự, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường an ninh, an toàn, thuận lợi góp phần tăng cường thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia 2018 và những năm 2018; Chủ động nắm bắt tình hình hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo phục vụ tốt các yêu cầu công tác và tạo điều kiện thuận lợi, không gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính. Trong đó tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực sau: Quản lý xuất nhập cảnh, đăng ký quản lý cư trú, đăng ký quản lý phương tiện giao thông, cấp giấy chứng minh nhân dân, đăng ký quản lý con dấu, cấp giấy chứng nhận về an ninh, trật tự đối với một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện, quản lý nhà nước về phòng cháy chữa cháy, rút ngắn thời gian thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy.

#### **28. Công ty Điện lực Hà Giang**

- Triển khai cơ chế một cửa điện tử liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước với Công ty Điện lực Hà Giang để phối hợp, rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục liên quan đến tiếp cận điện năng tại văn bản số 4593/UBND-KTN ngày 10/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.

- Đảm bảo vận hành lưới điện an toàn, hiệu quả, cung cấp điện đảm bảo an sinh xã hội và phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh, tiếp tục đầu tư hạ tầng cấp điện, nâng cấp về đường truyền đảm bảo việc thực hiện chỉ số tiếp cận điện năng theo đúng mục tiêu.

### **29. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh**

- Tích cực tham gia, phối hợp chặt chẽ với cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư để nắm bắt những vướng mắc, khó khăn, bất cập trong thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng...phản ánh với các cơ quan có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ.

- Triển khai thực hiện văn bản đã ký kết giữa Hiệp Hội doanh nghiệp và UBND tỉnh tại Đại hội doanh nghiệp tỉnh lần thứ III, nhiệm kỳ 2018 – 2023.

- Chủ động tích cực tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cộng đồng doanh nghiệp về các chủ trương, chính sách của tỉnh trong lĩnh vực cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp; khuyến khích các doanh nghiệp chủ động tương tác với các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương của tỉnh thông qua các chuyên mục mở ứng dụng công nghệ thông tin như: website, cổng thông tin điện tử của tỉnh. Đưa ra các sáng kiến, mô hình mới đảm bảo nâng cao hiệu quả Tính minh bạch và Hỗ trợ doanh nghiệp.

### **30. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh**

- Chủ động xây dựng chương trình kế hoạch triển khai nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chất lượng điều hành kinh tế địa phương.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh.

- Duy trì hoạt động của Tổ công tác tháo gỡ, giải quyết các thủ tục đầu tư các dự án trọng điểm thu hút đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh theo Quyết định 683/QĐ-UBND ngày 16/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hiệp Hội doanh nghiệp và cơ quan tư vấn trong triển khai các chương trình khảo sát (PCI), xúc tiến đầu tư và hỗ trợ đồng hành doanh nghiệp.

- Chủ động thường xuyên gặp gỡ các doanh nghiệp, để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp tại địa phương; có giải pháp kịp thời, hiệu quả nâng cao tính minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi, bình đẳng cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trong tiếp cận thông tin.

- Tập trung thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang, khóa XVI về “mỗi việc 01 cơ quan chủ trì, 01 người phụ trách, 01 người tham mưu, 01 thời gian hoàn thành, 01 kết quả nhất định”, đồng thời nâng cao chất lượng tham mưu đảm bảo nhanh và hiệu quả.



#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch cụ thể, giải pháp và tiến độ cụ thể để hoàn thành chỉ tiêu do ngành đơn vị, địa phương phụ trách; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả triển khai thực hiện, đặc biệt là các chỉ số thành phần nâng cao năng lực cạnh tranh PCI.

2. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; định kỳ hàng quý, năm tổng hợp, đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (Báo cáo Quý trước ngày 10 tháng cuối Quý; Báo cáo năm trước ngày 10 tháng 12).

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hà Giang và các tổ chức đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để cả hệ thống chính trị tích cực tham gia hỗ trợ, giúp đỡ, đồng hành cùng doanh nghiệp, đồng thời tích cực đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, gây khó khăn, cản trở hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các ngành, địa phương tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch này; định kỳ quý, năm tổng hợp tình hình thực hiện báo cáo UBND tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Chính phủ theo quy định; kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh./.

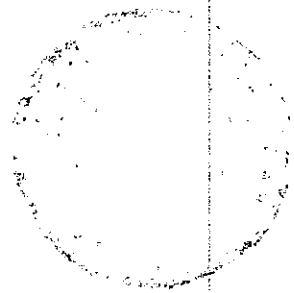
##### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch & Đầu tư;
- Phòng TM&CN Việt Nam (VCCI);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH14 tỉnh HG;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh HG;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp Hội DN tỉnh Hà Giang;
- Hội doanh nhân trẻ Hà Giang;
- Lãnh đạo VP UBND Tỉnh;
- CVTH VP UBND Tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Vnpti office;
- Lưu: VT, CV (CVNCTH) 2

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Sơn**



**Nhiệm vụ cụ thể thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/ 5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2018 tỉnh Hà Giang**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 195-2018/KH-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang)*



ST T	Nhiệm vụ cụ thể	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Cải thiện thứ hạng khởi sự kinh doanh đạt mục tiêu Nghị quyết	Từ tháng 6 - 12/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở, ngành: Tài chính, Lao động TB và Xã hội, Y tế, BHXH tỉnh, Ngân hàng nhà nước CN tỉnh và UBND các huyện, Thành phố
2	Rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong 1 ngày và giải quyết đúng thời hạn 100% hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	Từ tháng 6 - 12/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục Thuế tỉnh, Công an tỉnh
3	Đăng tải các thông tin về vụ việc phá sản, danh sách chủ nợ tại cổng thông tin của Sở Kế hoạch và Đầu tư	Từ tháng 6 - 12/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Toàn án tỉnh
4	triển khai kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 26/4/2018 về Chương trình nâng cao năng lực khởi nghiệp và đổi mới hệ sinh thái khởi nghiệp tỉnh Hà Giang	Từ tháng 6 - 12/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tinh đoàn thanh niên, Sở Khoa học và CN, Sở thông tin và truyền thông, Hội LHPN tỉnh; UBND các huyện, thành phố
5	Hướng dẫn, triển khai Chương trình Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp về lĩnh vực khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2017 - 2020	Từ tháng 6 - 12/2018	Sở khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành liên quan
6	Lập cơ sở dữ liệu kết nối trực tiếp dữ liệu của các ngành với trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh	Từ tháng 6 - 12/2018	Sở Thông tin và truyền thông	Các sở, ngành liên quan
7	Tiếp tục thực hiện thủ tục Đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất trong thời gian 14 ngày; đơn giản hóa nội dung hồ sơ, thủ tục hành chính theo quyết định 2093/QĐ-UBND ngày 22/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh	Hàng năm	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành liên quan

8	Vận hành cơ sở dữ liệu đất đai của 03 huyện (Bắc Mê, Quán Bạ, Quang Bình). Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tại 02 huyện Vị Xuyên và Hoàng Su Phì.	Từ tháng 6 - 12/2018	Sở Tài nguyên và Môi trường	Huyện Bắc Mê, Quán Bạ, Quang Bình, Vị Xuyên, Hoàng Su Phì
9	Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực du lịch tỉnh Hà Giang đến năm 2020	Từ tháng 6 - 12/2018	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành liên quan
10	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND tỉnh ban hành có liên quan đến thu hút đầu tư để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ cho phù hợp với quy định của pháp luật;	Từ tháng 6 - 12/2018	Sở Tư pháp	Các sở, ngành liên quan
11	Tham mưu chính sách thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao (lao động Hà Giang chưa đáp ứng được) về làm việc tại địa phương theo nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp	Từ tháng 6 - 12/2018	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành liên quan
12	Giám trung bình giải quyết các thủ tục xây dựng 45% thời gian theo quy định, trong đó thủ tục cấp phép xây dựng giảm 77% thời gian theo quy định.	Từ tháng 6 - 12/2018	Sở Xây dựng	Các sở, ngành liên quan
13	Thực hiện công khai quy trình thủ tục Tiếp cận điện năng, đảm bảo chỉ tiêu Tiếp cận điện năng tối đa 24 ngày	Từ tháng 6 - 12/2018	Sở Công thương	Sở Xây dựng, Giao thông vận tải, Công ty Điện lực Hà Giang; UBND các huyện, thành phố
14	Rà soát, đánh giá tình hình triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh tại Nghị quyết số 209/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015, Nghị quyết số 86/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Từ tháng 6 - 12/2018	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Kế hoạch và Đầu tư
15	Triển khai cách thức đánh giá chất lượng cán bộ, công chức tại Trung tâm Hành chính công của tỉnh và các huyện, TP.	Từ tháng 6 - 12/2018	Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan
16	Hướng dẫn thực hiện các chính sách, chế độ quản lý tài chính doanh nghiệp của các loại hình doanh nghiệp, tài chính hợp tác xã và kinh tế tập thể.	Hàng năm	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan

17	Thực hiện kê khai thuế điện tử 100% và tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử tối thiểu đạt 95%; Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với thời gian quy định: Đối với thủ tục giải quyết miễn, giảm thuế thực hiện tối đa 20 ngày; kiểm tra trước hoàn thuế thực hiện tối đa 30 ngày; Giải quyết thủ tục hành chính về miễn, giảm thu tiền sử dụng đất và miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước, thời hạn giải quyết hồ sơ còn 10 ngày	Hàng năm	Cục Thuế tỉnh	Các sở, ngành liên quan
18	Thực hiện giảm trên 20% thời gian giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực vận tải; giảm 1/3 thời gian thẩm định các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, bảo trì đường bộ và quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Hàng năm	Sở Giao thông vận tải	Các sở, ngành liên quan
19	Phối hợp với các cơ quan chức năng, các cơ quan quản lý chuyên ngành tạo điều kiện thuận lợi tối đa để thông quan nhanh chóng hàng hóa xuất nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất nhập cảnh qua biên giới.	Từ tháng 6 - 12/2018	Cục Hải quan tỉnh	Các sở, ngành liên quan
20	Rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục nộp bảo hiểm bắt buộc đối với doanh nghiệp xuống dưới 49 giờ/năm	Từ tháng 6 - 12/2018	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các sở, ngành đơn vị liên quan
21	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra, đặc biệt là thanh tra chuyên ngành	Từ tháng 6 - 12/2018	Thanh tra tỉnh	Các sở, ngành đơn vị liên quan
22	Đánh giá việc thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư và công khai quỹ đất sạch trong KCN, KKT	Từ tháng 6 - 12/2018	Ban Quản lý Khu kinh tế	Các sở, ngành liên quan
23	Giảm 30% thời gian thẩm định giải quyết cho vay vốn theo quy định	Từ tháng 6 - 12/2018	Ngân hàng nhà nước CN tỉnh	Các sở, ngành liên quan
24	Hoàn thiện, công khai TTHC về giải quyết tranh chấp hợp đồng và phá sản doanh nghiệp	Từ tháng 6 - 12/2018	Tòa án tỉnh	Sở Tư pháp
25	Rút ngắn thời gian thẩm duyệt PCCC	Từ tháng 6 - 12/2018	Công an tỉnh	Các sở, ngành đơn vị liên quan
26	Triển khai cơ chế một cửa điện tử liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước với Công ty Điện lực Hà Giang	Từ tháng 6 - 12/2018	Công ty Điện lực Hà Giang	Các sở, ngành đơn vị liên quan
27	Phối hợp với các cơ quan thu, các ngân hàng thương mại, thực hiện đa dạng hóa các hình thức nộp thu ngân sách nhà nước	Từ tháng 6 - 12/2018	Kho bạc nhà nước tỉnh	Các sở, ngành đơn vị liên quan

**Các chỉ tiêu thành phần**  
**về nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2018**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 195-2018/KH-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2018*  
*của UBND tỉnh Hà Giang)*

STT	Chỉ số	Xếp hạng năm 2017	Chỉ tiêu xếp hạng năm 2018	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời gian triển khai
1	Gia nhập thị trường	27/63	23/63	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 7/2018
2	Hỗ trợ doanh nghiệp	45/63	41/63		
3	Cạnh tranh bình đẳng	19/63	15/19		
4	Tính minh bạch	42/63	38/63	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 7/2018
5	Chi phí thời gian	13/63	9/63		
6	Tính năng động	37/63	33/63		
7	Chi phí không chính thức	51/63	47/63	Thanh tra tỉnh	Tháng 7/2018
8	Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự	4/63	4/63	Sở Tư pháp	Tháng 7/2018
9	Tiếp cận đất đai	43/63	39/63	Sở Tài nguyên và Môi trường	Tháng 7/2018
10	Đào tạo lao động	62/63	58/63	Sở Lao động, TB và Xã hội	Tháng 7/2018
<b>Kết quả xếp hạng</b>		<b>55/63</b>	<b>51/63</b>		Tháng 7/2018